

Kính gửi Bà Khúc Minh Thở
 Chu-Tích Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam

Thưa Bà Chủ-Tích,

Tôi là Nguyễn-văn-Hướng, hiện cư ngụ tại số
 . Có quốc-tịch Mỹ. Là người bảo
 trợ cho gia-dình em chúng tôi là Nguyễn văn Nhâm, hiện cư ngụ tại
 Việt Nam số nhà 32/11/6 Nguyễn-Du F7, Gò Vấp, Thành phố Hồ-chí-
 Minh, thuộc danh sách những người được qua định cư ở Hoa-Kỳ trong
 chương trình nhân đạo HO23, nhưng hiện em tôi vẫn còn ở Việt-Nam
 sau hai ba lần tôi có gọi điện thoại qua Thái-Lan để tìm hiểu lý-
 do và can thiệp cho em tôi được phỏng vấn và làm thủ tục ra đi
 như những anh em cùng trong một danh sách HO23, và kết quả là hồi
 tháng 4-94 vừa qua gia-dình em tôi đã được phỏng vấn, gồm hai vợ
 chồng và ba người con còn độc thân, sau khi phỏng vấn thì hai
 người con của em tôi bị loại là Nguyễn-thị-ngọc-Liên và Nguyễn-
 xuân-Phượng họ không tin hai cháu này là con của em tôi, nên gia
 đình năm người chỉ có ba người được chấp nhận ra đi. Khoảng 12
 năm về trước tôi nộp đơn xin bảo lãnh gia đình em tôi thì tôi đã
 dùng những bản sao khai sinh do người em vợ của Nguyễn văn Nhâm
 đi xin để dùng lo hộ khẩu cho các cháu trong khi cha các cháu còn
 ở tù và mẹ các cháu bị tai nạn qua đời (nhưng bản sao này do chế-
 độ công sản cấp, viết tay rất kỹ cục, không thể là một bản sao
 đứng đắn) xin gửi kèm theo đây để Bà tường. Khi em tôi được tha
 về thấy tên tuổi sai lạc, vội đi xin lại bản sao chính thức để
 điều chỉnh cho đúng, đồng thời cũng gửi qua cho tôi để điều chỉnh
 vào hồ-sở bảo lãnh tại văn phòng ODP Thái Lan và tôi đã làm, năm
 1991, chúng tôi tưởng như vậy là mọi việc yên ổn, vì không thấy
 văn phòng ODP bác bỏ hay thắc mắc gì. Nào ngờ khi phỏng vấn gia-
 đình em tôi họ mang ra tất cả những bản sao khai sinh cũ mới để
 vấn hỏi các cháu, vì bất ngờ, và lại 12 năm trước thì các cháu
 còn quá nhỏ, lại mất cha mẹ, đâu có biết gì nên có lẽ trả lời
 không xuôi sao đó, cuối cùng bị phải đoán phỏng vấn Mỹ nghi là có
 gian trá nên đã bác bỏ đơn ra đi của hai cháu như đã nói ở trên.
 Em tôi cũng đã làm đơn gửi qua Thái lan khiếu nại nhưng không có
 hồi âm (bản sao có đính kèm thư này). Em tôi đã xin đủ giấy tờ
 cần thiết để chứng minh hai cháu là con của em tôi và gửi qua cho
 tôi như: Bản sao Khai-sinh chính thức, giấy chứng của nhà Hô-sinh
 nơi các cháu được sinh ra, giấy chứng nhận Rửa-tội Công-Giao,

giấy chứng của người Di ruột các cháu v.v (có kèm theo với thư này
dề Bà tuồng)

Thưa Bà, hôm Chúa nhật vừa qua 30-7-94 tôi may mắn được theo
rồi cuộc phỏng vấn Bà trong chương-trình truyền hình của đài
truyền hình Viet Nam vùng Hoa-Thịnh-Đôn, qua cuộc phỏng vấn mới
được biết quý hội do Bà lãnh-dạo vẫn còn hoạt động giúp đỡ những
anh em tù-nhân, chúng tôi rất khâm phục, quý hội đã đem đến bao ỏn
nghĩa cho đồng bào, đặc biệt các gia đình cựu tù nhân. Vả lại tôi
cũng là chỗ quen biết với bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan, thuộc quý Hội
và ông Chủ họ tôi là ông Đỗ-hữu-Thuân ở California mà đã có lần
tôi cùng ông đã được hân hạnh gặp Bà. Với sự khuyến khích của hai
vị này nên tôi mạo muội viết thư này, cùng với tất cả giấy tờ
chứng thực mà em tôi từ Viet-Nam vừa gửi qua, theo lời Bà Xuân-
Lan khuyến tôi "nên gửi ngay lên Bà để hội can thiệp dùm chắc
không phải là chuyện khó lắm". Vậy kính xin Bà thương giúp em
tôi, mới Sĩ-quan tận tâm phục-vu quốc-gia cho đến phút cuối cùng
thay vì bỏ chạy, mặc dù lúc đó có phương tiện, để rồi qua bảy năm
tù tội, ở nhà thì vợ chết con dại, khi ra khỏi tù với hai bàn tay
trắng và lũ con thơ, bước long phải đi bước nửa để có người giúp
đỡ lo cho dân con, nhờ sự tranh đấu khôn ngoan và mạnh mẽ của quý
Hội do Bà lãnh đạo, và nhờ đó chương trình nhân đạo HO được thành
quả, cũng như hàng trăm ngàn anh em tù nhân, em chúng tôi cũng
trần đay hy-vọng được cùng với con cái sang dinh cu ở đây để làm
lại cuộc đời, để hy vọng được đền bù lại một phần nào mất mát, ai
ngờ việc xảy ra làm cho Cha con lại phải ly tán nữa. Mà nếu ở lại
thì cũng chết cả sao.

Chúng tôi đặt hết niềm hy-vọng nơi Bà và quý Hội, và chờ đợi
tin vui.

Trân trọng kính chào Bà

Nguyễn Văn Hương
NGUYEN VAN HUONG

T.B. Số Điện Thoại của tôi là:
nên cần

Xin Bà vui lòng gọi.

ĐỊA PHẬN QUY-NHƠN

Địa - Sơ Tuy - Hòa

Số 7062

CHỨNG RỬA TỘI

Ngày 15 tháng 09 năm 1974

Linh mục Giáo Chân Nguyễn Hoàng Vũ

đã rửa tội tại nhà thờ Tuy - Hòa cho

Phước Nguyễn Xuân Phước

Sinh ngày 15/8/1974

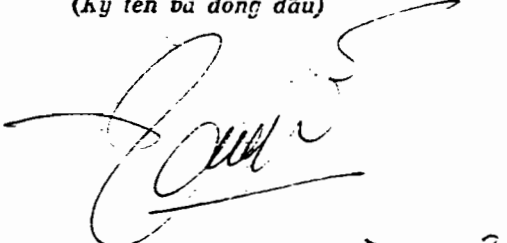
Con Ông Giuse Nguyễn Văn Nhân

Con Bà Têrêsa Nguyễn Thị Bình

Quán tại Hồ Đông, Bài viết

Người đỡ đầu Phước Nguyễn Chí Nhân

Tuy - Hòa, ngày 22/7/1994
(Ký tên và đóng dấu)


Mons. Nguyễn Văn Bình

ĐỊA PHẬN QUY-NHƠN

Địa - Sơ Tuy - Hòa

Số 6501

CHỨNG RỬA TỘI

Ngày 20 tháng 02 năm 1973

Linh mục Giuse Tô Đình Sơn

đã rửa tội tại nhà thờ Tuy - Hòa cho

Maria Nguyễn Thị Ngọc Liên

Sinh ngày 09 - 02 - 1972

Con Ông Giuse Nguyễn Văn Nhân

Con Bà Teresa Nguyễn Thị Báu

Quán tại Hà Đông, Bắc Việt

Người đỡ đầu Maria Bùi Thị Nặng

Tuy - Hòa, ngày 22/07/1994

(Ký tên và đóng dấu)

Giuse Tô Đình Sơn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh : PHÚ YÊN

Quận : TUY-HOÀ

Xã : TUY-HOÀ

Trích-Lục Bộ Khai-Sanh

Lập ngày 11 tháng 2 năm 1974

74

Số hiệu



Tên họ đưa trẻ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG

Con trai hay con gái: Trái

Ngày sanh: Mười Lăm Tháng Tám Năm Một ngàn chín

trăm Bảy Mười Bốn (15-08-1974)

Nơi sanh: Bình Hòa, Tuy Hòa, Phú Yên

Tên họ người cha: NGUYỄN VĂN KHAI

Tên họ người mẹ: NGUYỄN THỊ MÀU

Vợ chánh hay không: Chánh

Có hôn-thú: Có

Tên họ người đứng khai: NGUYỄN VĂN KHAI

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 2 năm 1974

Tuy-Hoà

74

Xã Phước Kiên Hộ Tịch



Nguyễn Văn Khai

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH PHÚ YÊN
 QUẬN TUY HOA
 XÃ TUY HOA

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm 19 72

Số hiệu 161

TÊN HỌ ẤU NHI	NGUYỄN THỊ NGỌC LIÊN
Phái :	NỮ
Sinh (ngày, tháng, năm viết toàn chữ)	TRẠI CÔNG CHỨC THƯỜNG HẠT MẠNH NGUYỄN CHỨC TRAM ĐAY MƯỜI HAI (09-02-1972)
Tại:	BẢO SANH BÌNH AN TUY HOA
Cha (tên họ)	NGUYỄN VĂN NHAM
Nghề-nghiệp:	QUẢN LÝ
Cư trú tại :	KTC. 1757
Mẹ : (Tên họ)	NGUYỄN ...
Nghề-nghiệp	NGƯỜI ...
Cư trú tại :	BÌNH AN, TUY HOA, PHÚ YÊN
VỢ: (Vợ chánh hay vợ kế)	CHANG

Làm tại Xã TUY HOA ngày 21 tháng 02 năm 19 72

Người khai

Y VỊNH HO TỊCH

Nhân chứng

Ký tên NGUYỄN VĂN NHAM

Ký tên NGUYỄN NHAM

Ký tên LE DINH HUY

Ký tên NGUYỄN THẠNH PHAM

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

TUY HOA ngày 22 tháng 02 năm 19 72

Y VỊNH HO TỊCH

NGUYỄN-NHA

Mr. NGUYEN VAN NHAM
32/11/6 Nguyễn Du, F7
Gò Vấp, T/P Hồ Chí Minh VN
IV #57672-H23-732

Kính gửi: Ông Giám đốc
Chương trình ODP

127 Banjabbum Building
South Sathorn Rd
10220 Bangkok Thailand

Thưa Ông,

Tôi tên là NGUYEN VAN NHAM, IV #57672 H23-732

Vào lúc 13 giờ ngày 3/5/1994 tại lầu 1, phòng số 7 tại
184 bis pasteur T/PHCM, VN. Sau thời gian làm việc, phải
đoạn đã chấp thuận 3 người, còn 2 còn thì có tên sau đây:
bì từ chỗ: Nguyễn Thị Ngọc Liên (sane 9/2/1972)
và Nguyễn Xuân Phường (sane 15/8/1974)

Với lý do sau "Not legitimate household member". Gie
điều thì cảm thấy oan uả sau quyết định nêu trên. Để
chứng minh việc hợp pháp của 1 thành viên trong gia đình
tôi xin trình bày việc tại sao 2 còn thì lại có 2 tên và 2
ngày, tháng, năm sinh khác nhau? Để yêu cầu phải được
PV xem xét cho 2 còn thì được tại phòng vấn và điều tra xuất cảnh

1/ Năm 1977 thì đi học tập cải tạo, về thì Nguyễn Thị Báu
(sane 1947) cũng bỏ như ra đi. Còn lại duy nhất em út tôi
là Nguyễn Thị Kim Dung có 02 cháu Liên và Phường vì
không rõ tên gia đình tôi đặt cho các cháu trong nhà sane
cũng như ngày, tháng, năm sinh thì kê khai nhầm lẫn ra
lên bị báo khai sane nên đã khai tên gọi, ngày tháng,
năm sinh như sau: Nguyễn Thị Ngọc Liên (12-10-1973)
và Nguyễn Quốc Dung (1975)

2/ 1982 sau khi học tập về, thì đã tìm lại được khai
sane chính, cũng như giấy mẹ tôi và giấy chứng khai
sane của các cháu do cơ quan đồ thái cấp như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Liên (sane 9-2-1972)

và Nguyễn Xuân Phường (sane 15-8-1974)

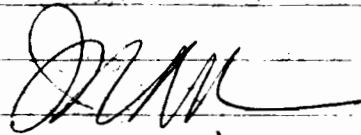
Vậy 2 tên Ngọc Liên (12-10-1973) và Quốc Dung (1975)
là không đúng và không còn giá trị nữa.

3/ 1989 cuối thì, Nguyễn Văn Hùng, người bạn tôi
đã gọi qua Bangkok Thái Lan trình trình ODP mới
bản đầu chính để yêu cầu gọi đúng tên khai sane
thay vì quý vị bỏ bớt tên, quý vị lại viết thêm tên

Que nương lý do nêu trên. Tôi xin quý vị
xem xét và cứu xét cho 2 con tôi Ngọc Liên
(9-2-1972) và Xuân Phụng (15-8-1974) được
tại phụng vấn đi được xuất cảnh, được rời vào
Tường hợp bị từ chối làm

Tôi xin cảm ơn quý vị. Khai tên
li đúng bị thất.

làm tại Việt Nam, ngày 26-7-1994
Ký tên,



Nguyễn Văn Nhâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY LÂM CẤP (giấy Chứng sinh)

Kính gửi: - Tôn CAND Phường 3
- Ủy ban nhân dân phường 3

Tôi tên là Nguyễn Thị Tuyết Nga sinh năm 1930. Hiện thường trú tại số nhà 17 đường Trần Bình Trọng, Phường 3, Thị xã Tuy Hòa. Nguyễn trước đây tôi có, mẹ nhà báo sinh tử, hiện hiện đang ký: BÌNH AN, do tôi làm chủ & trực tiếp đã sinh, tại 17 Trần Bình Trọng, Tuy Hòa.

Ngày 15 tháng 8 năm 1974. Tôi có nhận, đã sinh cho cô: Nguyễn Thị Báu một cháu trai, tại nhà báo sinh của tôi.

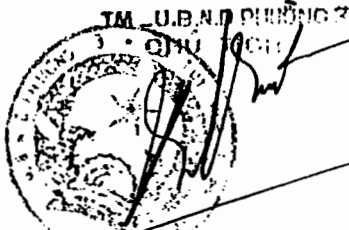
Hết tên cháu là Nguyễn Xuân Hương...
Tất cả các việc trên là đúng sự thật.

Nếu có gì gian dối. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật

UBND Phường 3

Kính Nguyễn Thị Tuyết Nga hiện cư ngụ tại Phường 3. Từ trước đến nay hành nghề buôn bán và chữ ký tự do là đúng của bà Nga.

22/3/1994



Tuy Hòa ngày 22 tháng 3 năm 1994.
Nguyễn Thị Báu sinh

Nguyễn Thị Tuyết Nga

CỘNG HÒA KÃ TÔN CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY LAM CHỨNG (giấy chứng nhận)

Tính giờ: - Dân CAND Phước Ba
- Ủy ban nhân dân Phước Ba

Tôi tên là Nguyễn Thị Tuyết Nga.
Sinh năm 1930 hiện thường trú tại số nhà
17 đường Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thị xã
Tuy Đức, tỉnh Thừa Thiên.

Nguyễn trước đây tôi có một nhà bảo
sơn tử, hiện lưu đang tại: BÌNH AN
do tôi làm chủ & trực tiếp đồ sơn, tại
17 Trần Bình Trọng Tây Hồ.

Ngày 01 tháng 02 năm 1972. Tôi có nhận
đồ sách cho cô: Nguyễn Thị Báu (m?) cháu
gái, tôi là bố sinh của tôi.

Tất cả tên cháu là Nguyễn thì Ngọc Liên
Tất cả số tiết hân là từng số thật.

Nếu có gì gần đây, tôi xin chịu
hoàn toàn trách nhiệm hoặc luật pháp.

Thị xã ngày 22 tháng 7 năm 1984

Người chứng minh.

BÀ NGUYỄN - THỊ - THUẬN - là vợ của ông NGUYỄN - VĂN - HƯNG
 là con của ông NGUYỄN - VĂN - HƯNG - là con của ông NGUYỄN - VĂN - HƯNG
 là con của ông NGUYỄN - VĂN - HƯNG

TM J.B. NORTH
CHU TICH

Kigum'en⁵ Un' Tumet' Nja.



TY Y TẾ
BỆNH VIỆN TỈNH ĐAK LAK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

SỐ 36 / BVTDL/GBT

★

GẤY BÁO TỬ

Bệnh viện tỉnh Dak Lak chứng nhận:

Ông Bà Ngô Thu Báu 30 tuổi

Nghề nghiệp Dân

19 h Trần như'

Địa chỉ

Vào ngày 13h 30' 23/12/89 số kiểm soát

Đã chết ngày 11h 45' tháng 12 năm 19 89

Vì bệnh Ngộ độc Chloroquine

Buôn Ma Thót, ngày 25 tháng 12 năm 19 89

~~Bệnh viện trưởng~~

Nguyễn Văn Nhàn

Số 163 446 C

CHUNG NHÃN CÔNG Y DÂN CHÍNH

Quốc gia Việt Nam Cộng Hòa Phường 7

Ngày 14 tháng 10 năm 1958:



Trần Trọng



THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Nguyen Thi Ngoc Loan
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# 11-23-732

+ (sibling).

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ NOT LEGITIMATE HOUSEHOLD MEMBERS

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sổ Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng hộ trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng hộ trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

...city, ngày 5 tháng 5 năm 1994

Kính gửi: Ông Trưởng Đoàn IOM

Số 23 Phạm Ngọc Thạch

T/P Hồ Chí Minh - VN

Chưa ông,

Tôi tên là NGUYỄN VĂN NHAM (H23-732)

Vào thời 10 giờ ngày 3 tháng 5 năm 1994. Gia đình tôi gồm 5 người đã đưa phông văn tại phòng số 7 lầu 1, tại 184 Bis Pasteur T/PHCM sau thời gian làm việc gia đình tôi chỉ được chấp thuận có 3 người. Còn lại 2 đứa con của tôi có tên sau liệt kê:

NGUYỄN THỊ NGỌC LIÊN (9/2/1972)

và NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (15/8/1974)

Với lý do ghi sau "Not eligible mate household members". Hai con tôi và gia đình tôi cảm thấy oan ức trước quyết định nêu trên các nhân viên phòng văn xin nêu lý do và xin quý Đoàn xem xét can thiệp:

1- Năm 1982, sau khi được thả về, tôi lo sợ đồn cho cháu trên ODP Bangkok TL; danh sách gia đình tôi vì không còn giấy tờ khai sang sau chiến tranh. Tôi đã ghi tên gọi 2 đứa con nêu trên cùng với ngày, tháng năm sang phòng chứng thực sau:

Nguyễn Thị Ngọc Khanh (sinh 12/10/1972)

và Nguyễn Quốc Dũng (— 1975)

2- Năm 1987 tôi đã tìm lại được khai sang các con (Việt Nam Cộng Hòa cũ) tôi đã nhập anh ruột tôi là NGUYỄN VĂN HUÔNG 318933 Abbotts Ford Cir Germantown Md 20876 làm đơn xin di cư. Chờ ngày qua ODP Bangkok TL, Feb 28th, 1991 như sau:

- Tên cũ: Nguyễn Thị Ngọc Khanh (12/10/1973)

Nguyễn Quốc Dũng (1975)

- Tên mới (xin di cư, chính):

Nguyễn Thị Ngọc Liên (9/2/1972)

Nguyễn Xuân Phương (15/8/1974)

Hình kèm theo bản sao khai sang và có dán hình đóng thời ghi Tổng giấy Báo tử của hồ VSEE

3- Trong danh sách của Đoàn Phỏng vấn ghi gia đình tôi như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Liên (9/2/1972)

Nguyễn Xuân Phương (15/8/1974)

Nguyễn Thị Ngọc Khanh (12/10/1973)

Và Nguyễn Quốc Dũng (1975)

Tôi rất ngạc nhiên thay vì thay tên và ngày
tháng năm sinh cũ bằng tên và ngày tháng năm sinh
mới - Nhưng ở đây lại viết thêm vi thư tặng bố
nguồn thông gia đình tôi từ 5 tới 7 giờ.

Điều này có thể nói là có sự nhầm lẫn trong các
trình bày và hiểu nhầm lẫn giữa người Châu Âu
và người Á Châu - Do đó nhân viên phòng văn thư
chấp nhận hai tên chỉ có 1 người: Ngọc Liên (Ngọc Khanh)
và Xuân Phương (Quốc Dũng) - Tôi lại yêu cầu các con
tôi chứng minh ngày tháng năm sinh của 2 con tôi là
Ngọc Khanh (12/10/73) và Quốc Dũng (1975) - Cháu Ngọc
Liên bị hơi sốt ruột, không còn bình tĩnh và chắc chắn
Cháu Liên không thể chứng minh được vì nằm ở phần (1)
tôi chứng minh. Tôi có xin trình bày đủ làm sang tỏ vấn
đề, nhưng nhân viên phòng văn thư chưa nghe.

Theo quy định, Tôi quan niệm việc xin điều chỉnh
trước đây (1991) cho đúng giấy tờ chính đáng yêu
cầu các quý vị mở khi có thêm tin tức bổ sung - đó
là việc làm đúng và nói lên được sự thật trong khai
số, giúp cho quý đoàn Phòng văn có kết quả tốt. Nhưng
ở đây thì lại ngược lại. Tôi xin lấy danh dự xin xác
nhận 2 con tôi là Liên (9/2/72) và Phương (15/8/74) là
hạt giống con hợp pháp và là thành viên chính thức của
gia đình tôi - Tôi xin chịu trách nhiệm trước lương tâm và
pháp luật về lời cam kết này, kể cả trường hợp có thể
kết hôn và khai để thẩm định.

Tôi muốn trình bày sự thật với quý Đoàn để
xin can thiệp và cứu xét lại giải nỗi oan ức của con
tôi. Đó cũng là việc quý vị nói lên tình nhân đạo mà
quý vị là đại diện cho chính Nhà Họa Key - Chính tôi
muốn quý Đoàn giúp cho gia đình tôi đoàn tụ chứ không
chưa cần giữa cha và con. Xin quý Đoàn mai chứng cứ
xét để gia đình chúng tôi có cả 2 đứa con Liên và Dương
cùng đình cư tại Họa Key, các con tôi đã đau khổ và mệt
mỏi quá nhiều, mẹ con mẹ và cha ở từ lâu năm,

Kính cảm ơn quý Đoàn,

MM

32/11/6 Nguyễn Đức, P7 Gò Vấp
HCM City - VN

Tính kèm: hồ chiếu + thư mở
khai sinh - sổ gia đình công gia
giấy điều chỉnh tên, giấy khai tử
và giấy tờ khác để chứng minh

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập, Tự do, Hạnh Phúc

Kính gửi

UBND Phường 5, thị xã Tuy Hòa

thị trấn Phú Yên

ĐƠN XIN XÁC NHẬN KHAI SINH

Tôi ký tên đây là Nguyễn Thị Kim Dung

Sinh 17/5/1961, CMND số 220614990 cấp 9/11/1993

Hiện cư trú tại 07/4, Chư mans Trins P.I, Tuy Hòa Phú Yên

- Thời gian (1971 đến 1980) tôi cư trú tại số 54, Nguyễn

Thị, Tuy Hòa, Phú Yên với các chi tên là Nguyễn Văn Nhâm

(con rể), Nguyễn Thị Báu (chị ruột) và 4 cháu con các chi tên

con như
- 1/4/1975 con Nhâm, bị quan chức cũ đi học tập cải tạo

- 1977 Chị Báu đã bỏ nhà ra đi, lấy chồng khác và chết

tại Darlack Miên m. Thục (thg 12/1981)
Tôi lo chăm sóc 2 cháu đang cho các chi tên trong

lúc các chi tên đi tuấn klu, vưng giao thanh, xã thất lạc
khởi bản của 2 cháu là
Vì lúc đi tôi không rõ các chi tên đã khai tên và ngày

tháng, năm sinh của 2 cháu như thế nào. Vì tôi đã từ

Pháo Kha. Sinh cho 2 cháu để lập nên họ khác với

tên gọi hương ở nhà và ngày tháng, năm sinh cũng không

biết
Nguyễn Thị Ngọc Khanh (sinh 13-10-1973)

Xã Nguyễn Quốc Dũng (sinh 1975)

Mười một là tên của 2 cháu nếu tên là

Nguyễn Thị Ngọc Liên (sinh 9-2-1972)

Xã Nguyễn Xuân Phụng (sinh 15-8-1974)

Nay các tôi đã tìm thấy giấy khai sinh chính

của 2 cháu này và giấy từ Ban khai sinh của tôi từ trước

là không đúng và không còn giá trị nữa

Vậy tôi cam kết đây là đúng và xin xác nhận để 2 cháu xin

hộ khẩu và xuất cảnh đến Hồ theo cha

Làm đơn này tại thị trấn Phú Yên ngày 22-7-1994

Ký tên

Tên

William đang thuê nhà
Thị trấn là thành phố kinh tế của
Huyện này thành phố có 10.000 người dân sống ở đây
Thị trấn này nằm ở chân dãy núi phía đông

Chair not the jute island but not the jute was
Said in 1972 (at most 25%.

Liên: Hà Nội, ngày 15/12/1979

Đi kèm cam đoan là (bằng) các dữ kiện
đúng, thật, việc rõ ràng, tin cậy, có chứng cứ
hoặc hoàn toàn.

4/23/2/1941.

21st March 1941

When Only the Rain

New York

Liberty Ave.

Tổ tiên Nguyễn Thế An 55 Thôn ^{Thôn Văn An}
Thường tá tại số nhà 52 thôn Nguyễn Huệ, Phụng
Thị 5 Thôn Hòa, Ninh Phụng
Xứ Lạc nhân.

4 - Cháu Nguyễn Thị Ngọc Khanh và Nguyễn Thị Ngọc Hân
là một người (sinh năm 1972)

2. Cháu Nguyễn Đức Dũng và Nguyễn Văn Phương
mùa năm 1974 là một yêu.

Clung Huo M. Fong

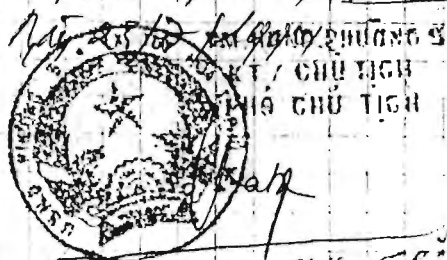
Tuesday, 23/7/1994

My dear Mr. Webb or Mr. Webb the most
kind way they have been for 5,
Then had much care & of the
has the ~~strong~~ clear air & of the 11/2

Ngũ gia nhân

1. The Union

Wings The Artist



Train Your Thinking

5/4/82

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 363/LT

/)/hàtràng, ngày 30 tháng 3 năm 1982.

LỆNH THA

Căn cứ Nghị quyết số 45NQ/TVQH, ngày 20-06-1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thông tư số 240/TT ngày 09.06.1980 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 154/CP ngày 01.10.1979 của Hội đồng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 05 ngày 14.08.1976 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Khánh. Về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử cơ bản vi phạm trật tự an toàn xã hội.

Xét hành động tội trạng và thái độ cải tạo của : Nguyễn Văn Nhâm từ lúc vào Trại cho đến nay đã cải tạo tiến bộ.

Theo đề nghị của Ông Giám thị Trại : Cải tạo được UBND

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH

LỆNH THA

Họ và tên : Nguyễn Văn Nhâm Bí danh : _____

Sinh ngày : tháng 4 năm 1942.

Sinh quán : _____

Trú quán : Ông Nguyễn Văn Nhâm, thị xã Tuy Hòa

Quốc tịch : _____ Dân tộc : _____

Đảng phái : _____ Tôn giáo : _____

Tiền sự : Đai cấp tiểu đoàn trưởng địa phương quân

Cán tội : _____

Đã bắt ngày 01 tháng 4 năm 1975.

Nay được tha về 8/1/2 Nguyễn Văn Nhâm, 18/19, Phường 7, Gò Vấp.

Tr. Hồ Chí Minh (qua chử 12 tháng)

Khi về địa phương đương sự phải trình lệnh này với UBND địa phương để làm các thủ tục cần thiết, đăng ký hộ khẩu và làm nghĩa vụ công dân.

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH

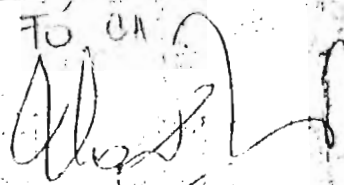
SỐ GIÁM ĐỐC

N2

0A 1F 711V
Vào phòng làm việc với phòng có thể,
điện - 101 0A77 11V

Ngày 05.1.82

Tổ 0A


Võ Văn Bửu



AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

(gồm, báo, hồ sơ
hồ. chi. chi
gồm. chi. chi)

DIOCESE OF
ODP #
(If known)
DATE FILED

Associated Catholic Charities
Migration and Refugee Services
1504 St. Camillus Drive
Silver Spring, MD 20903
434-5980

1-19-91

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN VAN NHAM		March 25, 1942.	Brother	11/2 DUONG T. 19-7 NGUYEN DU ST. GOVAP HO CHI MINH CITY, VIETNAM
IV # 57672				

SECTION II:

Your name JOHN HUONG NGUYEN

(and A/K/A)

Date of birth JAN 7, 1930 Sex M

Place of birth HANOI VIETNAM

(Include Country)

Current address

Phone Number (home)

(work)

Country of first asylum

Date you arrived in the U.S. APRIL 1975

Social Security Number

Agency through which you came to the United States USCC

(Địa chỉ này đã gửi hồ sơ, hồ sơ
Allen Number (If applicable)

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

☒ U.S. Citizen Certificate #1077679

☐ Permanent Resident (May 1, 81)

☐ Refugee

☐ Asylee

☐ Other (Please Explain):

Your Original Case Number:

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes No. If yes, date submitted: and date approved:

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (If any)	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN VAN NHAM	March 25, 42	Brother	11/2 DUONG NGUYEN DU ST GOVAP HO CHI MINH CITY VIETNAM

(Revised 10/86)

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: ARMY Last Title/Grade: Captain
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: From 7-4-75 to 3-30-82

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School: _____ Location: _____
Type of Degree or Certificate: _____
Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

**NAMES OF DEPENDENT/
ACCOMPANYING RELATIVES**

PHAM THI TIET
NGUYEN XUAN SON
NGUYEN THI NGOC LIEN
NGUYEN THANH PHONG
NGUYEN XUAN PHUONG
ADDITIONAL INFORMATION:

DATE OF BIRTH

Aug. April 8, 52
9-19-1969
Feb. 9-1972
Oct. 10-1973
Aug. 15-1974

RELATIONSHIP TO P.A.

Wife
son
Daughter
son
son

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Phu Nguyen
Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 17 day
of January, 19 91

Rosa A. Rodriguez
Signature of Notary Public

My commission expires: _____

ROSA A. RODRIGUEZ
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1982

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Kebre Ketema
Print Name Legibly

[Signature]
Signature

THAY ĐỔI CHỖ Ở TẠ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 187059 CN

Họ và tên chủ hộ : Phạm Chi Tiết

Ấp, ngõ, số nhà : 32/11/6

Thị trấn, đường phố : Nguyễn Du

Xã, phường : 7

Huyện, quận : Gò Vấp

Ngày 11 tháng 11 năm 1989

Trưởng công an : Quan go vup

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 :

Thiếu tá : Phạm Bào

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	2	3	4	5	6
01	Phạm Thị Tuyết	chủ hộ	Nữ	1952	022.332.542
02	Nguyễn Văn Nhân	chồng	Nam	1942	022.627.572
03	Nguyễn Xuân Yón	con	Nam	1969	022.654.792
04	Nguyễn Thị Ngọc Liên	con	Nữ	1972	022.654.790
05	Nguyễn Thanh Phong	con	Nam	1973	022.654.728
06	Nguyễn Xuân Phương	con	Nam	1974	022.654.740
07	Nguyễn Thị Nguyễn Đào	Nữ		1969	022.654.740
08	Nguyễn Xuân Linh	cháu	Nam	1992	
55	236/84				
CHỨNG NHÂN GIỐNG Y DÂN CHÍNH Xuất trình tại UBND Phường 7 Ngày 24 tháng 4 năm 1984 TM. UBND PHƯỜNG 7 CT Nguyễn Văn Đỗ					

Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
7	8	9	10
	11.11.1989		
	11.11.1989		
	11.11.1989		
	11.11.1989		
	11.11.1989		
	11.11.1989		
	20.10.1992		
	20.10.1992		



Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Học tập, tu dưỡng, rèn luyện

ĐƠN XIN XÁC NHẬN TÊN GỌI

Kính gửi: Ban Công An Phường 7
Quận Gò Vấp - TP/HCM

Kính thưa quý Ban,

Tôi tên là NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG

Tên thường gọi: Quốc Dũng

Sinh: ngày 15 tháng 8 năm 1974

Hiện thường trú tại: 32/11/6 Nguyễn Du
Phường 7 Quận Gò Vấp

Vì quy chế quan xác nhận cho tôi có
tên gọi như sau:

XUÂN PHƯƠNG: tên từng khai sinh và
họ khai thường trú

Quốc Dũng: tên thường gọi ở nhà

Vậy xin xác nhận 2 tên trên để được

Lý do: Bộ tư hồ sơ xin xuất cảnh

Kính cảm ơn quý Ban,

Lam Lai Gò Vấp, 29/4/1994

CAP 7/6V.

Xác nhận: Ngⁿ Xuân Phương. 1974

ĐKT: 32/11/6 Ng. Du - P.7/6V

Và ghi Quốc Dũng chỉ là một

Ngày 29.4.1994



CHỖ CHỮ

Nguyễn Xuân Phương

Phạm Ngọc Minh

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập, Tự do, Hạnh Phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN TÊN GỌI

Kính gửi: Ban Công An Phường 7
Quận Gò Vấp - T/P HCM

Kính thưa quý Ban,

Tên thật là: NGUYỄN THỊ NGỌC LIÊN

tên thường gọi: Ngọc Khánh

Sinh: ngày 9 tháng 2 năm 1972

Hiện thường trú tại: 32/11/6 Nguyễn Đức
Phước 7 Quận Gò Vấp

Xin quý Cơ quan xác nhận tên cho tôi
như sau:

NGỌC LIÊN là tên từng khai sinh và họ
khẩu thường trú

Ngọc Khánh: là tên thường gọi ở nhà
vậy xin xác nhận cho 2 tên nêu trên
để khai 1 người.

Lý do: Bỏ tuổi học ở xuất cảnh

Kính cảm ơn quý Cơ quan

Gò Vấp, ngày 29 tháng 4 - 1994

CA27/6V

Xác nhận: Ngã 3 Ngọc Liên, 1972

và tên Ngọc Khánh chỉ hỏi một

100 có quan chức năng xét gq.

Ngày 29.4.1994

Nguyễn Thị Ngọc Liên



PHÓ CA

Phạm Ngọc Mùi

Xã, Thị trấn.....

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thị xã, Quận Tây Hồ

Thành phố, Tỉnh Đắk Lắk

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

66 _____

Quyền số _____

Họ và tên	Nguyễn Thị Ngọc Khánh		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	10 - 12 - 1973 (Năm một ngàn chín trăm bảy ba)		
Nơi sinh			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Nguyễn Văn Tâm 1943	Nguyễn Thị Bình 1947	
Dân tộc	Kinh		
Quốc tịch	Việt		
Nghề nghiệp	Công nhân		
Nơi ĐKNK thường trú	1/3 Nguyễn Huệ Quận Tân Bình, TP. HCM		
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Kim Dung Khu phố 3 phường 11 Quận Tân Bình		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đang ký ngày tháng năm 1971

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 20 tháng 5 năm 1982

TM/UBND Phước ký tên đóng dấu

Ch² H₂h

Phantom

Phan - Trong

February 28, 1991

To Whom It May Concern,

My family and I received a letter from the United States Embassy in Bangkok, Thailand informing us that the request for my brother and his family in the O.D.P. program has been approved. Needless to say we are delighted. However, I have received the birth certificates for my brother and his family and I would like to have some corrections made. Listed below are the names as they originally were shown on the certificates.

Nguyen Van Nham	Born 3/25/42	(IV 57672)
Nguyen Xuan Son	Born 1970	Unmarried Son
Nguyen Thanh Phong	Born 1971	Unmarried daughter
<u>Nguyen Thi Ngoc Khanh</u>	<u>Born 12/10/73</u>	Unmarried daughter
<u>Nguyen Quoc Dung</u>	<u>Born 1975</u>	Unmarried Son
Pham Thi Tiet	Born 4/8/52	Wife

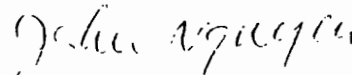
Listed below are the names and information as they now are listed on the certificates.

Nguyen Van Nham	Born 3/25/42	Unchanged
Nguyen Xuan Son	Born 9/19/69	Married Son
Nguyen Thanh Phong	Born 10/10/73	Unmarried Son
<u>Nguyen Thi Ngoc Lien</u> ✓	<u>Born 2/9/72</u>	Unmarried daughter
<u>Nguyen Xuan Phuong</u> ✓	<u>Born 8/15/74</u>	Unmarried Son
Pham Thi Tiet	Born 4/8/52	Wife unchanged

If it would be possible I would like a new copy of the Letter of Introduction with the updated information included.

Thank you for your prompt attention to this matter.

Sincerely,



John Nguyen

*New Birth Certificates, copies attached
Affidavit of relationship*

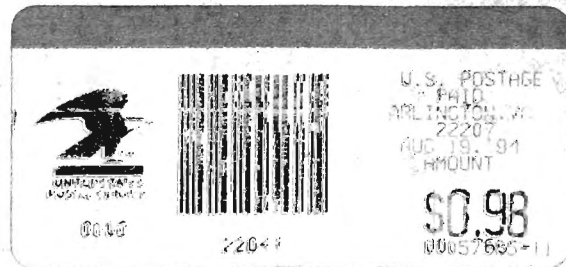
Danh sách tù nhân bị bắt vì vấn đề con

Số thứ tự	Họ và tên	Số IV và danh sách họ	ngày phóng vấn	ngày giữ hồ sơ khiếu nại	Nội dung
1	Vũ Hiền Vy (góa đình 7 người)	H 34 - 158	20-10-94		- bị bắt vì nghi ngờ 2 người không phải là con, cho là giả mạo.
2	Trần Hoài Tân	H 21 - 226	16.6-93	15.3 và 18.8-94	- đã được chấp thuận, khám sức khỏe, 4 tháng sau tái phóng vấn cho rằng con gái không phải là con ruột - vợ khám phụ khoa, con chưa mãn 2 con (1 trai, 1 gái) bị bắt, nghi ngờ con trai là cháu ngoại.
3	Phạm Nhật	H 36 - 224	08-12-1994		- không chấp thuận cho 5 con (3 trai, 2 gái) đã theo cha mẹ bị do cư trú lịch tục không được chứng minh.
4	Nguyễn Đức Phát Đỗ THIẾU	H 36 - 487 IV. 284937	14-12-1994	26-11- và 15.12-94	- khiếu nại 2 con gái độc thân (1 con) bị bắt
5	Trương Văn Chất (hiện đang cư ở Houston)	H 21 - 561	June 21/93		- vợ và 6 con bị bắt vì giấy lý do vợ hiện bị mất, làm lại lần 2 ngày 3-1-1987
6	Ngô Thanh Hiền		16-01-1995		- 3 con bị bắt vì cho rằng giấy tờ giả mạo.
7	Bùi Đình Kiên	H 33 - 195	26-9-1994	1-10-1994	- 2 con bị bắt vì nghi ngờ không phải là con ruột.
8	Phạm Hoàng	H 33	20-9-1994		- vợ hiện 7 con, vợ lẻ 4 con, bị bắt, di chuyển phóng vấn
9	Trần Phước Hương	H 24 - 883	21-12-1993		- 2 con bị bắt vì ở khác hộ khẩu
10	Đỗ Văn - Giáo	H 27	14-3-1994		- bị bắt vì con gái làm 10 hai năm và nhập khẩu từ 3 năm (gò nghèo)
11	Đào Ngọc Xuân	H 21 - 125 IV 247564	10-6-1993		

Danh sách từ nhân bị tử chết về việc di cư.

Số thứ tử	Họ và Tên	Số danh sách hay IV	ngày phóng vào	ngày giờ đến khu này	Điều kiện
12	Binh Sơn Hùng	H 22 - 431 IV 211918	21-04-1993		- người vợ con út là Đinh Trường Lê Hoàng không phải là con ruột.
13	Lại Văn Đông	H 31 - 159	20-06-1994		- vợ và 3 con bị tử chết vì không chịu sống được họ không liên lạc.
14	Ng. Văn Nhân	H 23	4/1994		- 2 con bị tử chết vì người vợ không chịu sống con

Ngayai vao Huong



FIRST CLASS

Kinh Gai Ba KHUC MINH THO

lời, báo vi
tên cũ tên mới
mà 2 con

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of NGUYỄN VĂN NHÂM
(3-25-1942) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed into the
file of NGUYỄN VĂN NHÂM. The original(s) was/were placed
into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett

Date: September 17th 2007